

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1410/BNV-CCHC

V/v tự đánh giá, chấm điểm xác định
Chỉ số cải cách hành chính 2013

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2014

Kính gửi: - Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương.

Ngày 11/02/2014, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 100/QĐ-BNV phê duyệt Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số Cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là các bộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là các tỉnh). Theo Kế hoạch, các bộ, tỉnh xây dựng báo cáo tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của đơn vị mình gửi Bộ Nội vụ kèm theo các tài liệu kiểm chứng trước ngày 31/3/2014 để xem xét, thẩm định. Tính đến ngày 25/4/2014 Bộ Nội vụ mới nhận được tài liệu của 18/19 bộ, 54/63 tỉnh. Trong số các bộ, tỉnh đã gửi, có 18 bộ, 44 tỉnh gửi đầy đủ báo cáo và tài liệu kiểm chứng; 10 tỉnh chưa gửi tài liệu kiểm chứng (xem phụ lục). Qua quá trình rà soát, tổng hợp, Bộ Nội vụ nhận thấy một số đơn vị gửi báo cáo chưa đảm bảo chất lượng theo hướng dẫn, như: tự đánh giá mức điểm cao hơn điểm tối đa của một tiêu chí; cộng sai tổng số điểm; không dẫn tài liệu kiểm chứng trong báo cáo hoặc dẫn tài liệu kiểm chứng sai, thiếu thông tin để tổng hợp. Các nội dung thường thiếu hoặc không cụ thể, rõ ràng về tài liệu kiểm chứng là:

- Kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính trong năm 2013;

- Đánh giá mức độ thực hiện các kế hoạch: các báo cáo kiểm chứng thường rất khái quát, không xác định được số nhiệm vụ hoàn thành trong tổng số nhiệm vụ theo kế hoạch;

- Xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: còn nhiều vấn đề phát hiện thuộc thẩm quyền của bộ, tỉnh chưa có tài liệu kiểm chứng về việc xử lý;

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2: một số đơn vị không báo

cáo tổng số dịch vụ nên không đánh giá được tỷ lệ dịch vụ đã thực hiện mức độ 1, 2;

- Tổ chức thi tuyển công chức, viên chức: không có thông tin báo cáo về kết quả tuyển dụng công chức, viên chức (chỉ cung cấp kế hoạch tuyển dụng thi không đánh giá được công tác tổ chức thực hiện có đúng quy định hay không);

- Cán bộ, công chức cấp xã: Bộ Nội vụ yêu cầu đánh giá số người được đào tạo, bồi dưỡng trong năm. Tuy nhiên, các đơn vị báo cáo số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng trong năm là không đúng yêu cầu.

Để công tác đánh giá, chấm điểm và công bố chỉ số cải cách hành chính đạt kết quả tốt, đảm bảo tiến độ thời gian theo kế hoạch, Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của Bộ Nội vụ về xây dựng và gửi báo cáo tự chấm điểm với một số yêu cầu cụ thể sau đây:

- Đối với các đơn vị chưa gửi báo cáo, tài liệu kiểm chứng: Đề nghị gửi đầy đủ báo cáo tự đánh giá chấm điểm và tài liệu kiểm chứng chính xác về Bộ Nội vụ trước ngày 15/5/2014 để phục vụ cho công tác đánh giá, chấm điểm;

- Đối với các đơn vị đã có báo cáo nhưng tài liệu kiểm chứng thiếu thông tin về một số tiêu chí (xem phụ lục): Đề nghị chủ động liên hệ với Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ để nhận danh sách các tiêu chí còn thiếu tài liệu kiểm chứng qua hòm thư điện tử vucchc@moha.gov.vn hoặc Ông Phùng Doãn Hưng, số điện thoại 0982627828, thư điện tử phungdoanhung@moha.gov.vn. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thư điện tử của Bộ Nội vụ, các bộ, tỉnh có báo cáo giải trình rõ các vấn đề còn thiếu và kèm theo các tài liệu kiểm chứng gửi về Bộ Nội vụ để tổng hợp, đánh giá. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Nội vụ các tỉnh/tp trực thuộc TƯ;
- Lưu VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Tiến Đình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 703/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 06 tháng 5 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP, K12;
- Lưu: VT (07b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình



Phụ lục I

**CÁC BỘ, TỈNH GỬI BÁO CÁO VÀ TÀI LIỆU KIỂM CHỨNG TỰ CHẨM
ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

(Tính đến ngày 25 tháng 4 năm 2014)

(Kèm theo Công văn số 1440 /BNV-CCHC ngày 29 /4/2014 của Bộ Nội vụ)

Stt	Đơn vị	Báo cáo và Tài liệu kiểm chứng		Ghi chú
		Có	Chưa có	
I	Các bộ, ngành Trung ương			
1.	Bộ Ngoại giao	X		TLKC còn thiếu
2.	Bộ Nội vụ	X		TLKC còn thiếu
3.	Bộ Tài chính	X		TLKC còn thiếu
4.	Bộ Tư pháp	X		TLKC còn thiếu
5.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	X		TLKC còn thiếu
6.	Bộ Y tế	X		TLKC còn thiếu
7.	Bộ Xây dựng	X		TLKC còn thiếu
8.	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	X		TLKC còn thiếu
9.	Bộ Công thương	X		TLKC còn thiếu
10.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	X		TLKC còn thiếu
11.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	X		TLKC còn thiếu
12.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X		TLKC còn thiếu
13.	Bộ Khoa học và Công nghệ	X		TLKC còn thiếu
14.	Bộ Giao thông Vận tải	X		TLKC còn thiếu
15.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	X		TLKC còn thiếu
16.	Bộ Thông tin và Truyền thông	X		TLKC còn thiếu
17.	Ngân hàng Nhà nước Việt nam	X		TLKC còn thiếu
18.	Thanh tra Chính phủ	X		TLKC còn thiếu
19.	Ủy ban Dân tộc		X	Chưa có BC và TLKC
	Tổng cộng	18	01	
II	Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương			
1.	An Giang	X		TLKC còn thiếu
2.	Bà Rịa – Vũng Tàu	X		TLKC còn thiếu
3.	Bạc Liêu	X		TLKC còn thiếu
4.	Bắc Kạn		X	TLKC còn thiếu
5.	Bắc Giang	X		TLKC còn thiếu

6.	Bắc Ninh		X	Chưa có BC và TLKC
7.	Bến Tre	X		TLKC còn thiếu
8.	Bình Dương		X	Chưa có TLKC
9.	Bình Định	X		TLKC còn thiếu
10.	Bình Phước	X		TLKC còn thiếu
11.	Bình Thuận		X	Chưa có TLKC
12.	Cà Mau	X		TLKC còn thiếu
13.	Cao Bằng	X		TLKC còn thiếu
14.	Cần Thơ	X		TLKC còn thiếu
15.	Đà Nẵng		X	Chưa có TLKC
16.	Đắk Lắk	X		TLKC còn thiếu
17.	Đắk Nông	X		TLKC còn thiếu
18.	Điện Biên	X		TLKC còn thiếu
19.	Đồng Nai	X		TLKC còn thiếu
20.	Đồng Tháp		X	Chưa có BC và TLKC
21.	Gia Lai		X	Chưa có BC và TLKC
22.	Hà Nội	X		TLKC còn thiếu
23.	Hà Giang	X		TLKC còn thiếu
24.	Hà Nam	X		TLKC còn thiếu
25.	Hà Tĩnh	X		TLKC còn thiếu
26.	Hải Dương		X	Chưa có TLKC
27.	Hải Phòng	X		TLKC còn thiếu
28.	Hậu Giang	X		TLKC còn thiếu
29.	Hoà Bình		X	Chưa có TLKC
30.	TP. Hồ Chí Minh		X	Chưa có TLKC
31.	Hưng Yên	X		TLKC còn thiếu
32.	Khánh Hoà	X		TLKC còn thiếu
33.	Kiên Giang	X		TLKC còn thiếu
34.	Kon Tum		X	Chưa có BC và TLKC
35.	Lai Châu		X	Chưa có TLKC
36.	Lạng Sơn	X		TLKC còn thiếu
37.	Lâm Đồng		X	Chưa có BC và TLKC
38.	Lào Cai	X		TLKC còn thiếu
39.	Long An		X	Chưa có BC và TLKC
40.	Nam Định	X		TLKC còn thiếu

41.	Nghệ An	X		TLKC còn thiếu
42.	Ninh Bình		X	Chưa có BC và TLKC
43.	Ninh Thuận	X		TLKC còn thiếu
44.	Phú Thọ	X	X	Chưa có TLKC
45.	Phú Yên	X		TLKC còn thiếu
46.	Quảng Bình	X		TLKC còn thiếu
47.	Quảng Nam		X	Chưa có BC và TLKC
48.	Quảng Ngãi	X		TLKC còn thiếu
49.	Quảng Ninh	X		TLKC còn thiếu
50.	Quảng Trị	X		TLKC còn thiếu
51.	Sóc Trăng	X		TLKC còn thiếu
52.	Sơn La	X		TLKC còn thiếu
53.	Tây Ninh		X	Chưa có TLKC
54.	Thái Bình	X		TLKC còn thiếu
55.	Thái Nguyên		X	Chưa có TLKC
56.	Thanh Hoá	X		TLKC còn thiếu
57.	Thừa Thiên Huế	X		TLKC còn thiếu
58.	Tiền Giang	X		TLKC còn thiếu
59.	Trà Vinh	X		TLKC còn thiếu
60.	Tuyên Quang	X		TLKC còn thiếu
61.	Vĩnh Long		X	Chưa có BC và TLKC
62.	Vĩnh Phúc	X		TLKC còn thiếu
63.	Yên Bái	X		TLKC còn thiếu
	Tổng cộng	44	19	

Ghi chú viết tắt:

- BC : Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính.
- TLKC : Tài liệu kiểm chứng

kg